

**SAO KÊ TÀI KHOẢN  
ACCOUNT STATEMENT**

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 02/12/2024

Chi nhánh thực hiện/ Branch: ĐÔNG ĐÔNG NAI

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP. THUDUC, TPHCM

Số tài khoản/Account number: 1027349624

CIF: 0004202353

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/11/2024

Đến/ To: 30/11/2024

Số dư đầu kỳ/ Carried balance: 330.945.107

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
01/11/2024 5190.288	1.707.879			IGT2451932ISS001
01/11/2024 5216.79278		7.962.771		193834.011124.142305.Tomita tt cong no ncc ngoc thom thang 10,11.23
01/11/2024 5009.60484		33.689.569	370.889.568	SHGD:10018814.DD:241101.BO:CN NHA TRANG CONG TY TNHH VIET Y HA NOI.Remark:VY NT thanh toan cong no Ncc Ngoc Thom
05/11/2024 17.10	434.522		370.455.046	CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SỐ 21 N05.11.2024 - CTY NGOC THOM
06/11/2024 5087.59552		71.711.570		VCBCSH. 1112411012827883.CK HN thanh toan cho NCC/Payment for merchandisc CT tu 0711000239303 CT TNHH VONG TRON DO toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
06/11/2024 5087.59561		12.357.127	454.523.743	VCBCSH. 1112411012831715.CK HCM thanh toan cho NCC/Payment for merchandisc CT tu 0071000933093 CT TNHH VONG TRON DO toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
07/11/2024 28.103	440.000		454.083.743	CHUYEN KHOANTHU PHI CHUYEN TIEN GNN 22 - CTY TNHH MTV TM & DV NGOC THOM
08/11/2024 28.85	11.000		454.072.743	CHUYEN KHOANTHU PHI CHUYEN TIEN GNN 23 - CONG TY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
09/11/2024 9915.3126	55.000			THU PHI DỊCH VỤ SMS CHỦ ĐỘNG THANG 10/2024. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
09/11/2024 5056.19907	300.000.000		154.017.743	IBVCB.0911241018379001.CK NOI BO.
11/11/2024 5056.39081	150.000.000			IBVCB.1111240167099002.CK NOI BO.



Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
11/11/2024 5130.73363		163.501.634	167.519.377	/Ref:PATTMN1NHA624315{/}/Ref:PATTM N1NHA624315{/}/TT VNMN1NHA6 N BATCH:M2.3-10.11.2024 MMMEGA MARKET TTOAN PAYMENT:8117000073978 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
13/11/2024 5058.94919	21.622.000			IBVCB.1311240783947001.THANH TOAN CHI PHI TAI TRO-NT 2510/2024/HDTT-BC
13/11/2024 5058.97019	20.075.000		125.822.377	IBVCB.1311240438087002.THANH TOAN TIEN HANG- KHANH TOAN
14/11/2024 5056.4140	120.007.700		5.814.677	IBVCB.1411240239225001.CONG TY RUT TIEN MAT NHAP QUY.
15/11/2024 17.15	11.000			CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 24 N15.11.2024 - CTY NGOC THOM
15/11/2024 5009.10832		4.327.681		SHGD:10004626.DD:241115.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:2000195951 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
15/11/2024 5009.41694		21.502.447		SHGD:10001755.DD:241115.BO:CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.Remark:(CKRmNo: )@@FAMILYMART THANH TOAN TIEN HANG 10/2024
15/11/2024 5009.48283		4.795.336.236		SHGD:10006472.DD:241115.BO:CT CP DV TM TONG HOP WINCOMMERCE.Remark:2000215381 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
15/11/2024 5212.28026		10.751.763	4.837.721.804	595343.151124.170127.VITALGO CK CTY NGOC THOM-151124-16:57:21 595343
18/11/2024 5009.59588		2.912.219		SHGD:10003457.DD:241118.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 45284-57261,HTQ12:12681,HTQ3:12956
18/11/2024 5058.15063	263.384.822			IBVCB.1811240772727002.THANH TOAN TIEN HANG HD SO 28583-CTY THIEN VUONG
18/11/2024 5058.15226	300.066.000			IBVCB.1811240202917003.THANH TOAN HD SO 1697-CTY HSH THANG LONG
18/11/2024 5058.15473	67.831.031			IBVCB.1811241032077004.THANH TOAN HD SO 345-CTY COLDCHAIN
18/11/2024 5058.16524	628.565.268			IBVCB.1811240925145005.THANH TOAN HD SO 020-TIEP
18/11/2024 17.208	421.643.178			TRANSFERTAT TOAN TKV 1049347243
18/11/2024 17.212	1.485.663.995			TRANSFERTAT TOAN TKV 1049450044
18/11/2024 17.216	426.913.718		1.246.566.011	TRANSFERTAT TOAN TKV 1049740224

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
20/11/2024 5211.15689		21.763.482	1.268.329.493	0200970407112018153220241001483752.15689. 181533.TCBBatch-1353681 Cong Ty CPTM VA DV Easymart thanh toan tien hang Cong ty NGOC THOM
21/11/2024 5211.83562		7.413.188	1.275.742.681	0200970407112110220520241001526485.83562. 102206.TCBBatch-1353571 Cong ty TNHH GTGL Viet Nam thanh toan tien hang Cong ty NGOC THOM
25/11/2024 5058.40979	1.100.363.000			IBVCB.2511240060695002.CHUYEN KHOAN NOI BO
25/11/2024 5009.72247		5.263.282.490		SHGD:10006649.DD:241125.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000223825 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
25/11/2024 5130.20615		168.059.762		/Ref:PATTMN1OY5A24329{}/Ref:PATTM N1OY5A24329{}/TT VNMN1OY5A N BATCH:M2-24.11.2024 MM MEGA MARKETTTOAN PAYMENT:8217000091388 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
25/11/2024 33.123	1.519.501.478			TRANSFERTAT TOAN TKV 1049960966
25/11/2024 33.127	1.005.216.438			TRANSFERTAT TOAN TKV 1049992379
25/11/2024 33.131	528.498.574			TRANSFERTAT TOAN TKV 1049992724
25/11/2024 33.135	1.250.174.924			TRANSFERTAT TOAN TKV 1050064855
25/11/2024 33.139	1.256.520.548			TRANSFERTAT TOAN TKV 1050184013
25/11/2024 9409.1027349624	22.000			THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/11/2024 9710.1027349624		203.466	46.991.437	INTEREST PAYMENT
26/11/2024 30.94		9.486.503		TTTM SATRA D.P.HUNG TT-NCC(VD426) HD: 33960, 38567, 43142, 44812, HTQ2/2024
26/11/2024 9908.69056	3.579.531			THU NO TKV 1051877612
26/11/2024 9908.90824	2.701.370			THU NO TKV 1050978264
26/11/2024 9908.28922	1.198.919			THU NO TKV 1052172448
26/11/2024 9908.78828	3.735.022			THU NO TKV 1050408548
26/11/2024 9908.17402	5.402.740			THU NO TKV 1051369829
26/11/2024 9908.71012	3.279.452			THU NO TKV 1051946497
26/11/2024 9908.50254	3.241.644			THU NO TKV 1051121766
26/11/2024 9908.58163	3.084.346			THU NO TKV 1051979570



Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
07/12/2024 5211.81198		3.026.888	46.783.223	0200970407120709532520241001942602.81198. 095325.CTY NNK THANH TOAN HD 47111,50236,53012,55235 CHO CTY NGOC THOM - GIO HEO MUOI
09/12/2024 17.39	572.000			CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 27 N09.12.2024 - CTY NGOC THOM
09/12/2024 5087.58134		70.661.960		VCBCSH. 1112412054944195.CK HCM thanh toan cho NCC/Payment for merchandise CT tu 0071000933093 CT TNHH VONG TRON DO toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
09/12/2024 5220.39082		4.190.000		920370.091224.155451.Ecofarm Pay thanh toan tien mua hang 1714
09/12/2024 5017.55367		4.170.000	125.233.183	948840.091224.155933.Ecofarm Pay thanh toan tien mua hang 1714
10/12/2024 17.35	440.000			CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 28 N10.12.2024 - CTY NGOC THOM
10/12/2024 5056.60921	100.007.700			IBVCB.1012240234901001.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
10/12/2024 5130.26945		119.062.543	143.848.026	/Ref:PATTMN1QNII24344{/}/Ref:PATTMN 1QNII24344{/}/TT VNMNIQNII N BATCH:M2.3-10.12.2024 MMEGA MARKET TTOAN PAYMENT:8117000074332 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
13/12/2024 5211.90209		466.397		0200970407121315300120241001564866.90209. 153002.CTY NNK THANH TOAN 68118 CHO CTY NGOC THOM - TAO HEO MUOI
13/12/2024 5211.90230		1.026.015	145.340.438	0200970407121315300220241001564630.90230. 153002.CTY NNK THANH TOAN HD 9893 CHO CTY NGOC THOM - GIO HEO MUOI
16/12/2024 5009.96056		14.794.268		SHGD:10004660.DD:241216.BO:CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.Remark:FAMILYMART PAYMENT TO SUPPLIER _ KHO DC _ CTY TNHH MTV TM DV NGOC THOM_11/2024
16/12/2024 5217.60654		16.438.442		566669.161224.151954.VITALGO CK CTY NGOC THOM-161224-15:19:52 566669
16/12/2024 5009.53664		5.380.439.274	5.557.012.422	SHGD:10005514.DD:241216.BO:WINCOMME RCE JSC.Remark:2000236674 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
17/12/2024 5056.79616	320.007.700			IBVCB.1712240877201001.DAT COC TIEN HANG THEO DON 4177-CTY APK
17/12/2024 5058.79717	2.830.933.900			IBVCB.1712240765281002.CK NOI BO.
17/12/2024 5056.79776	725.007.700			IBVCB.1712240413913003.CONG TY RUT TIEN MAT NHAP QUY.

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
17/12/2024 5009.7438		1.442.458		SHGD:10001939.DD:241217.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 63692,HTT10:14033
17/12/2024 17.52	331.267			CHUYEN KHOANTHU PHI CT THEO GNN SO 29 N17.12.2024 - CTY NGOC THOM
17/12/2024 5009.34860		112.985.000	1.795.159.313	SHGD:10003034.DD:241217.BO:CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU.Remark:MINH CAU TT TIEN CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
18/12/2024 5058.13539	328.411.647		1.466.747.666	IBVCB.1812240907483001.THANH TOAN MOT PHAN HD SO 00021.
19/12/2024 5056.26795	979.105.200		487.642.466	IBVCB.1912240040189001.TAT TOAN SO 4176-CTY APK TRADING
20/12/2024 5214.57584		9.407.025		214431.201224.163851.CTY SUNSHINE MART TT TIEN HANG T11 24 HD61985 63238 68077 68104 BU TRU XT T11 24 563 610D CHO CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM CTN
20/12/2024 5211.40759		8.379.439		0200970407122018302620241001350652.40759. 183027.TCBBatch-1380833 Cong Ty CPTM VA DV Easymart thanh toan tien hang Cong ty NGOC THOM
20/12/2024 5211.69098		3.633.868	509.062.798	0200970407122019313420241001354679.69098. 193134.TCBBatch-1380800 Cong ty TNHH GTGL Viet Nam thanh toan tien hang Cong ty NGOC THOM
22/12/2024 5211.77889		976.927	510.039.725	0200970407122218315720241001481111.77889. 183157.CTY NNN THANH TOAN HD 71321 CHO CTY NGOC THOM - TAI HEO MUOI
23/12/2024 5056.90075	100.007.700			IBVCB.2312240825835002.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT
23/12/2024 5058.1191	400.088.000		9.944.025	IBVCB.2312240439909003.THANH TOAN TIEN HANG HD SO 0023.
24/12/2024 5130.32132		82.428.640	92.372.665	/Ref:PATTMN1S7U624358{/}/Ref:PATTMN 1S7U624358{/}/TT VNMN1S7U6 N BATCH:M2-24.12.2024 MM MEGA MARKETTTOAN PAYMENT:8117000074560 VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
25/12/2024 5058.40467	50.022.000			IBVCB.2512241023763001.CK NOI BO.
25/12/2024 5009.38226		992.766.685		SHGD:10004176.DD:241225.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000243202 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
25/12/2024 5056.56943	230.007.700			IBVCB.2512240579953002.CTY NGOC THOM RUT TIEN MAT



Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
25/12/2024 9404.1027349624	22.000		805.087.650	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
26/12/2024 5244.15827		450.000.000		MBVCB.8027585159.Nop tien mat vao tai khoan.CT tu 9999585858 DANG XUAN NGOC toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
26/12/2024 5239.16180		150.000.000		MBVCB.8027580581.nop tien mat vao tai khoan.CT tu 9999585858 DANG XUAN NGOC toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
26/12/2024 9908.11685	4.341.665			THU NO TKV 1050872158
26/12/2024 9908.62837	5.113.616			THU NO TKV 1051877612
26/12/2024 9908.40725	1.169.544			THU NO TKV 1052985326
26/12/2024 9908.55274	3.269.781			THU NO TKV 1052172448
26/12/2024 9908.58649	2.794.520			THU NO TKV 1050978264
26/12/2024 9908.90312	3.814.521			THU NO TKV 1052760145
26/12/2024 9908.53465	5.178.082			THU NO TKV 1051946497
26/12/2024 9908.59019	5.589.041			THU NO TKV 1051369829
26/12/2024 9908.92481	2.761.644			THU NO TKV 1052792702
26/12/2024 9908.35152	5.140.578			THU NO TKV 1051979570
26/12/2024 9908.63881	8.699.178			THU NO TKV 1052571147
26/12/2024 9908.71718	3.353.425			THU NO TKV 1051121766
26/12/2024 9908.98080	3.912.329			THU NO TKV 1051434378
26/12/2024 9908.39387	3.863.816			THU NO TKV 1050408548
26/12/2024 9908.31410	6.045.421			THU NO TKV 1052603801
26/12/2024 9908.27329	4.180.603		1.335.859.886	THU NO TKV 1050824186
27/12/2024 9920.634		282.239.802		//SAL2024362S007005546002//24200171 LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGÀY 24 12 2024
27/12/2024 5009.93347		1.302.556	1.619.402.244	SHGD:10004585.DD:241227.BO:CN TCT TM SAI GON - TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 47191,HTT11:15182
30/12/2024 5217.46116		119.713.858	1.739.116.102	157848.301224.135155.KINGFOOD TT TIEN HANG Payment for V000516
31/12/2024 9701.1027349624		115.501	1.739.231.603	INTEREST PAYMENT

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNXX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Tổng số:

6.385.849.022

8.103.066.404

Total

Số dư cuối kỳ:

1.739.231.603

Balance

THANH TOÁN VIÊN

*lu*



*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!  
Thank you for using Vietcombank's services!*

*Trần Thị Thuý Thủy*

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai

VIETCOMBANK - Together for the future

\*\*\*\*\*

**Ghi chú:** Giấy xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương không tạo nên bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào tại thời điểm hiện tại hay tương lai về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

**Note:** This statement does not create any Vietcombank's commitment or guarantee in the present or future regarding the customer's obligations with the third party./



Postal address:

198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT

Swift : BFTV VNVX

Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: 1900.54.54.13

